

CÔNG TY TNHH XÂY LẮP NĂNG LƯỢNG MỚI TDQ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY LẮP NĂNG LƯỢNG MỚI TDQ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TDQ VIET NAM NEW ENERGY CONSTRUCTION INSTALLATION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NEW TDQ Co., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109341914

3. Ngày thành lập: 14/09/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, số 4 đường 3.1 khu đô thị Gamuda, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
2.	Trồng cây mía	0114
3.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
4.	Trồng cây lấy sợi	0116(Chính)
5.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
6.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
7.	Trồng cây hàng năm khác	0119
8.	Trồng cây ăn quả	0121
9.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
10.	Trồng cây điều	0123
11.	Trồng cây hồ tiêu	0124
12.	Trồng cây cao su	0125
13.	Trồng cây cà phê	0126
14.	Trồng cây chè	0127
15.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
16.	Trồng cây lâu năm khác	0129
17.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
18.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
19.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
20.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
21.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
22.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145

23.	Chăn nuôi gia cầm	0146
24.	Chăn nuôi khác (trừ nuôi côn trùng)	0149
25.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
26.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
27.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
28.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
29.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
30.	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan	0170
31.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
32.	Sản xuất điện	3511
33.	Truyền tải và phân phối điện (trừ hoạt động truyền tải và điều độ điện)	3512
34.	Xây dựng công trình điện	4221
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
39.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
40.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (trừ hoạt động nạo vét)	4390
41.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn điện	4669
42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ điện	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐÀO LÊ HẢI	105 K6B, đường Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.250.000.000	75,000	001200012910	

2	ĐÀO QUANG THÁI	105 K6B, đường Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	750.000.000	25,000	034067005586	
---	----------------------	--	-------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO LÊ HẢI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng thành viên*

Sinh ngày: *14/10/2000*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001200012910*

Ngày cấp: *05/06/2015*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *105 K6B, đường Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *105 K6B, đường Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*